|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| BỘ Y TẾ  **CỤC KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ ĐÀO TẠO BỘ Y TẾ** |  | HỘI ĐIỀU DƯỠNG VIỆT NAM  **TRUNG TÂM TƯ VẤN & DỊCH VỤ ĐD HỖ TRỢ CỘNG ĐỒNG** |  | **DỰ ÁN**  **CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC Y TẾ** |

## MẪU PHIẾU 2

## PHIẾU THU THẬP THÔNG TIN

## HIỆN TRẠNG VÀ NHU CẦU NHÂN LỰC ĐIỀU DƯỠNG

## TẠI CÁC BỆNH VIỆN CÔNG LẬP, NGOÀI CÔNG LẬP

## VÀ VIỆN NGHIÊN CỨU CÓ GIƯỜNG BỆNH

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| PHIẾU SỐ |  |  |  |  |  |

Tên đơn vị:­……………………………………..……………………………………….

Địa chỉ:..............................................................................................................................

Họ tên người cung cấp thông tin:....………………………Chức vụ:……………...........

Số điện thoại liên hệ………………………………Số Fax..............................................

Email:...............................................................................................................................

Ngày nhận phiếu:.............................................................................................................

Ngày gửi trả phiếu:..........................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
| **Cán bộ thu thập thông tin**  (ký và ghi rõ họ tên) | **Lãnh đạo đơn vị**  (ký tên, đóng dấu) |

**I. THÔNG TIN CHUNG**

**1. Đơn vị thuộc vùng (Khoanh tròn vào một trong các vùng được liệt kê dưới đây):**

1. Vùng đồng bằng sông Hồng 5. Vùng duyên hải miền Trung

2. Vùng Tây Bắc 6. Tây nguyên

3. Vùng Đông Bắc 7. Đông Nam bộ

4. Vùng Bắc Trung bộ 8. Đồng bằng sông Cửu long

**2. Tuyến cơ sở y tế (Chọn 1 trong 5):**

1. Trực thuộc Bộ Y tế

2. Tuyến tỉnh

3. Tuyến huyện

4. Tuyến xã/phường

5. Ngoài công lập

6. Khác

**3. Số giường bệnh:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Số giường bệnh kế hoạch** | **Số giường bệnh thực hiện** |
| Năm 2012 |  |  |
| Năm 2013 |  |  |
| Năm 2014 |  |  |
| Năm 2015 |  |  |

**II. NHÂN LỰC CHUNG CỦA ĐƠN VỊ HIỆN NAY**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| *Chức danh của CBVC* | **Tổng số** | **Biên chế** | **Hợp đồng** |
| **a) Tổng số Bác sĩ:**………………...  **b) Y sĩ làm công tác điều trị :**.… | ……………………………… | ……………………………… | ……………………………… |
| **c) Tổng số Dược:**……………….. | ……………… | ……………… | ……………… |
| **d) Tổng số Điều dưỡng**:………..  - Tiến sĩ:………………………….  - Thạc sĩ/CK1:.................................  - Cử nhân đại học:............................  - Cao đẳng:.......................................  - Trung học:.....................................  - Sơ học:........................................... | ………………………………………………………………………………………………  ……………… | ………………………………………………………………………………………………  ……………… | ………………………………………………………………………………………………  ……………… |
| **e) Tổng số Nữ hộ sinh**:………..…  - Thạc sĩ/CK1:.................................  - Cử nhân đại học:...........................  - Cao đẳng:......................................  - Trung học......................................  - Sơ học........................................... | ……………………………………………………………………………………………… | ……………………………………………………………………………………………… | ……………………………………………………………………………………………… |
| **f) Tổng số Kỹ thuật viên**:…….…  - Thạc sĩ:..........................................  - Cử nhân đại học:...........................  - Cao đẳng:......................................  - Trung học:.....................................  - Sơ học:........................................... | ……………………………………………………………………………………………… | ……………………………………………………………………………………………… | ……………………………………………………………………………………………… |
| *g) Tổng số Hộ lý/ Y công* | *………………* | *………………* | *………………* |
| *h) Tổng số các cán bộ Khác**-* Tiến sĩ:…………………….…….- Thạc sĩ……........................./........- Cử nhân đại học:...........................- Cao đẳng.......................................- Trung học..................................…- Sơ học........................................... | ..................................................................................................................................................................  ………………... | ...................................................................................................................................................................................... | ...................................................................................................................................................................................... |
| *CỘNG* | *........................* | *........................* | *........................* |

**III: ĐẶC ĐIỂM NHÂN LỰC ĐIỀU DƯỠNG**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Các đặc điểm nhân lực điều dưỡng** | **Số lượng** | **Tỷ lệ** |
| 1. **Giới**  * Nam * Nữ | ……………...  ……………... | ……………...  ……………... |
| 1. **Dân tộc**  * Kinh * Thiểu số | ……………...  ……………... | ……………...  ……………... |
| 1. **Tuổi**  * ≤30 tuổi * 31 – 35 tuổi * 36 – 40 tuổi * 41 – 45 tuổi * 46 – 50 tuổi * ≥51 tuổi trở | ……………...  ……………...  ……………...  ……………...  ……………...  ……………... | ……………...  ……………...  ……………...  ……………...  ……………...  ……………... |
| 1. **Lĩnh vực hoạt động**  * Hệ điều trị * Hệ Dự phòng | ……………...  ……………... | ……………...  ……………... |
| 1. **Vị trí công việc**  * Giáo viên * Điều dưỡng trưởng * Điều dưỡng viên * Công việc khác nghề được đào tạo | ……………...  ……………...  ……………...  ……………... | ……………...  ……………...  ……………...  ……………... |

**IV: NHU CẦU NHÂN LỰC ĐIỀU DƯỠNG**

1. **Số lượng điều dưỡng nghỉ hưu và tuyển mới trong 3 năm gần đây**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phân loại** | **2012** | **2013** | **2014** |
| 1. **Số lượng Điều dưỡng nghỉ hưu trong 3 năm**  * Sau đại học * Đại học * Cao đẳng * Trung cấp * Sơ cấp | ……………...  ……………...  ……………...  ……………...  ……………...  ……………... | ……………...  ……………...  ……………...  ……………...  ……………...  ……………... | ……………...  ……………...  ……………...  ……………...  ……………...  ……………... |
| 1. **Số lượng Điều dưỡng được tuyển trong 3 năm**  * Sau đại học * Đại học * Cao đẳng * Trung cấp * Sơ cấp | ……………...  ……………...  ……………...  ……………...  ……………...  ……………... | ……………...  ……………...  ……………...  ……………...  ……………...  ……………... | ……………...  ……………...  ……………...  ……………...  ……………...  ……………... |

1. **Dự báo số lượng điều dưỡng cần tuyển trong 3 năm tới**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phân loại** | **2015** | **2016** | **2020** |
| **Số lượng điều dưỡng cần tuyển trong 3 năm**   * Sau đại học * Đại học * Cao đẳng * Trung cấp * Sơ cấp | …………….  …………….  …………….  …………….  …………….  ……………. | …………….  …………….  …………….  …………….  …………….  ……………. | …………….  …………….  …………….  …………….  …………….  ……………. |

1. **Dự báo nhu cầu tuyển điều dưỡng theo trình độ từ nay tới năm 2020 (Đánh dấu X vào ô thích hợp)**

*Thấp Cao*

* Nhu cầu tuyển Điều dưỡng sau đại học
* Nhu cầu tuyển ĐD đại học
* Nhu cầu tuyển ĐD cao đẳng
* Nhu cầu tuyển ĐD trung học

1. **Dự báo nhu cầu tuyển điều dưỡng chuyên khoa từ nay tới năm 2020 (Đánh dấu X vào ô thích hợp)**

*Thấp Cao*

* Điều dưỡng cộng đồng
* Điều dưỡng gia đình
* Điều dưỡng lão khoa
* Điều dưỡng sức khỏe tâm thần
* Điều dưỡng phòng mổ
* Điều dưỡng hồi sức cấp cứu
* Điều dưỡng nhi
* Điều dưỡng chuyên khoa khác

**TRÂN TRỌNG CẢM ƠN !**